

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc hướng dẫn quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

#### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ quy định hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong các công ty nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 110/2008/NĐ-CP ngày 10/10/2008 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức khác của Việt Nam có thuê mướn lao động;

Căn cứ Thông tư số 06/2008/TT-BXD ngày 20/3/2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 250/TTr-SXD ngày 14/9/2009 về việc đề nghị ban hành hướng dẫn quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu,

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Những khối lượng dịch vụ công ích đô thị sử dụng vốn Nhà nước phát sinh từ ngày 01/01/2009 khi lập dự toán chi phí dịch vụ công ích đô thị được điều chỉnh như sau:

- Khi sử dụng bộ Đơn giá duy trì hệ thống chiếu sáng công cộng ban hành theo Quyết định số 24/2007/QĐ-UBND ngày 19/4/2007 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu điều chỉnh đối với những khối lượng phát sinh từ ngày 01/01/2009.

- Khi sử dụng bộ Đơn giá thu gom, vận chuyển và xử lý chôn lấp rác thải đô thị và Đơn giá duy trì cây xanh đô thị ban hành theo Quyết định số 29/2009/QĐ-UBND ngày 20/4/2009 và Đơn giá duy trì hệ thống thoát nước đô thị ban hành theo Quyết định số 48/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì được điều chỉnh đối với những khối lượng phát sinh từ ngày quyết định có hiệu lực thi hành.

Phương pháp lập dự toán chi phí dịch vụ công ích đô thị:

1. Chi phí vật liệu: Chi phí vật liệu được tính theo quy định trong các bộ đơn giá dịch vụ công ích đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và Thông tư số 06/2008/TT-BXD ngày 20/3/2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn quản lý chi phí dịch vụ công ích đô thị.

2. Chi phí nhân công: Chi phí nhân công đối với các bộ đơn giá dịch vụ công ích đô thị tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ban hành theo quyết định số 29/2009/QĐ-UBND ngày 20/4/2009 và 48/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 tính theo quy định trong đơn giá.

Riêng Đơn giá duy trì hệ thống chiếu sáng công cộng ban hành theo quyết định số 24/2007/QĐ-UBND ngày 19/4/2007 được nhân với hệ số điều chỉnh (lương tối thiểu theo Nghị định số 110/2008/NĐ-CP ngày 10/10/2008 của Chính phủ)  $K^{ĐCNC}$  theo Bảng số 1

BẢNG SỐ 1: HỆ SỐ CHI PHÍ NHÂN CÔNG THEO ĐƠN GIÁ

S T T	Loại đơn giá dịch vụ công ích đô thị	TP.Vũng Tàu, huyện Tân Thành	Thị xã Bà Rịa, Huyện Châu Đức, Long Điền, Đất Đỏ, Xuyên Mộc	Huyện Côn Đảo
1	Đơn giá duy trì hệ thống chiếu sáng công cộng	1,64	1,53	1,44

3. Chi phí sử dụng xe máy, thiết bị:

Các bộ đơn giá dịch vụ công ích đô thị ban hành năm 2009 áp dụng chi phí máy theo quy định trong đơn giá. Riêng Đơn giá duy trì hệ thống chiếu sáng công cộng (ban hành năm 2007) được bù trừ chênh lệch giá xăng dầu nếu có biến động giá so với giá trong đơn giá.

4. Chi phí quản lý chung:

Chi phí quản lý chung trong dự toán dịch vụ công ích đô thị được xác định bằng tỷ lệ % so với chi phí nhân công trực tiếp và được quy định theo bảng số 2:

**BẢNG SỐ 2: CHI PHÍ QUẢN LÝ CHUNG**

S T T	Loại đơn giá dịch vụ công ích đô thị	Thành phố Vũng Tàu, huyện Tân Thành	Thị xã Bà Rịa, huyện Châu Đức, Long Điền, Đất Đỏ, Xuyên Mộc, Côn Đảo
1	Đơn giá duy trì hệ thống chiếu sáng công cộng	65	67
2	Đơn giá thu gom, vận chuyển và xử lý chôn lấp rác thải đô thị	63	65
3	Đơn giá duy trì cây xanh đô thị	67	68
4	Đơn giá duy trì hệ thống thoát nước đô thị	64	66

Đối với khối lượng công tác dịch vụ công ích đô thị có chi phí sử dụng máy và thiết bị > 60% chi phí trực tiếp thì chi phí quản lý chung được tính không quá 5% chi phí sử dụng xe máy và thiết bị.

5. Lợi nhuận định mức:

Được tính bằng 4% trên chi phí trực tiếp và chi phí quản lý chung.

### **Điều 2.**

1. Chi phí dịch vụ công ích đô thị được lập theo quyết định này dùng cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xác định dự toán chi phí công tác dịch vụ công ích đô thị và là cơ sở để thương thảo, xem xét, quyết định giá khi thực hiện theo phương thức đấu thầu, đặt hàng hoặc giao kế hoạch cho tổ chức, cá nhân thực hiện dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Những khối lượng công tác dịch vụ công ích đô thị đã được quyết toán rồi thì không được tính lại theo quyết định này.

3. Khuyến khích các Chủ đầu tư đầu tư xây dựng Khu đô thị mới hiện đã đưa vào sử dụng từng phần hoặc toàn bộ, nhưng chưa bàn giao cho chính quyền đô thị thực hiện theo quyết định này.

4. Hợp đồng đã được ký kết đang thực hiện dở dang được thực hiện như sau:

- Đối với các hợp đồng trọn gói thì không được điều chỉnh lại.
- Đối với các hợp đồng theo giá điều chỉnh thì được điều chỉnh theo quy định tại quyết định này.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Lao động Thương binh Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

*Nơi nhận:* *luu*

- Như điều 4;
- Văn phòng Chính Phủ;
- Website Chính phủ
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Bộ Xây dựng (Vụ Pháp chế);
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UB Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Báo Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Lưu: VT-TH.



**Trần Ngọc Thới**